

BÁO CÁO

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 (mốc thời gian từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019)

Thực hiện Công văn số 1825/STP-TTr ngày 11/12/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 04/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 14/02/2019 về việc thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn huyện, chỉ đạo tổ chức quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực; các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và người lao động; xây dựng ý thức tôn trọng pháp luật và tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức trong toàn huyện, góp phần kéo giảm các vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự, bình yên trong nhân dân.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Nhằm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND huyện trong công tác xử lý vi phạm hành chính, ngày 14/02/2019, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND về việc thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn huyện Trà Cú.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ, trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/2/2014 của UBND tỉnh về triển khai và thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ cơ bản đã được UBND huyện triển khai thi hành kịp thời bằng nhiều hình thức thiết thực như: phát bản tin qua Đài Truyền thanh; gửi văn bản pháp luật qua mạng nội bộ, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp cho nhân dân; lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, các diễn đàn... góp phần đưa các nội dung cơ bản của văn bản quy phạm pháp luật vào đời sống xã hội. Trong năm 2019, trên địa bàn huyện đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến được 64 cuộc với 9.676 lượt người tham dự. Trong đó, trong năm tăng cường phổ biến vi phạm pháp luật về vi phạm quyền trẻ em, cho vay nặng lãi, hối, ma túy, an toàn giao thông... Nhằm phòng chống vi phạm hành chính trong học sinh, UBND huyện chỉ đạo ngành chuyên môn tổ chức tuyên truyền pháp luật trong các Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông trên địa bàn huyện cho đối tượng là học sinh, giáo viên dự về phòng chống ma túy, bạo lực học đường, một số quy định pháp luật hộ tịch, chứng thực, xử phạt vi phạm hành chính hành vi đánh nhau, đánh bạc, gây mất trật tự công cộng, giao thông đường bộ góp phần nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật được 21 cuộc trên 8000 lượt giáo viên, học sinh tham dự.

- Các xã, thị trấn tuyên truyền trên 53 cuộc, có 2000 lượt người tham dự, Trạm truyền thanh của xã, thị trấn tuyên truyền trên sóng phát thanh.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Phòng Y tế đã ban hành các văn bản thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (ATTP) và Y - Dược năm 2019: Kế hoạch số 02/KH-PYT ngày 15/02/2019 triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2019; Kế hoạch số 04/KH-PYT ngày 04/04/2019 triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP tháng hành động vì ATTP năm 2019; Kế hoạch số 07/KH-PYT ngày 05/08/2019 triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2019; Kế hoạch số 02/KH-ĐKTr ngày 20/05/2019 triển khai công tác kiểm tra hành nghề Y - Dược tư nhân 6 tháng đầu năm 2019; Kế hoạch số 03/KH-ĐKtr ngày 01/07/2019 triển khai công tác kiểm tra dịch vụ Spa, thẩm mỹ, phun xăm và kính thuốc năm 2019; Kế hoạch số 04/KH-ĐKtr ngày 25/09/2019 về công tác kiểm tra hành nghề Y - Dược tư nhân, kinh doanh kính thuốc, mỹ phẩm; các cơ sở dịch vụ thẩm mỹ, Spa, dịch vụ cấp cứu và hỗ trợ vận chuyển người bệnh 6 tháng cuối năm 2019.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

Tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn huyện thời gian qua chủ yếu trên các lĩnh vực an ninh trật tự với các hành vi đánh bạc vi phạm do Chủ tịch UBND huyện xử phạt (đá gà, tổ chức đá gà, sử dụng nhà, chỗ ở của mình để chứa đá gà, chứa đánh bài); sử dụng trái phép ma túy; hành vi trộm cắp, đánh nhau gây thương

tích, vi phạm an toàn giao thông đường bộ, lĩnh vực văn hóa như kinh doanh trò chơi điện tử ở địa điểm cách trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông không đảm bảo khoảng cách theo quy định; hành vi kinh doanh trò chơi điện tử không đúng thời gian theo quy định, vi phạm an toàn thực phẩm, dược; mua, bán hàng lậu, hàng cấm là thuốc lá (Jet, Hero). Lĩnh vực y tế, an toàn thực phẩm như:

Chủ tịch UBND huyện ra 24 Quyết định xử phạt 24 cá nhân, tổ chức (01 tổ chức) với số tiền 213.500.000 đồng (Hai trăm mười ba triệu, năm trăm ngàn đồng), trong đó:

+ Vi phạm lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội: **21/24** Quyết định (Quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình) với các hành vi như rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép (đá gà, đánh bài, đánh bạc bằng trò chơi điện tử), dùng nhà, chỗ ở, đất của mình để chứa bạc (đá gà, đánh bài).

+ Lĩnh vực văn hóa: **02/24** Quyết định (quy định Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đã xử phạt các hành vi kinh doanh trò chơi điện tử ở địa điểm cách Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông không đảm bảo khoảng cách theo quy định; hành vi kinh doanh trò chơi điện tử không đúng thời gian theo quy định.

+ Lĩnh vực Kinh doanh thương mại: 01/24 vụ (quy định tại Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ. Đã xử phạt hành vi Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu (nhãn hiệu Jet, Hero).

+ Lĩnh vực Y tế, an toàn thực phẩm: Kiểm tra được 24 cơ sở dịch vụ thẩm mỹ, phun xăm và kính thuốc, vi phạm 10 cơ sở, nội dung vi phạm: không giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không khám sức khỏe, mỹ phẩm hết hạn, không rõ nguồn gốc; Các hành vi vi phạm bị phát hiện chủ yếu vẫn là vi phạm trong lĩnh vực về điều kiện trang thiết bị dụng cụ 38 cơ sở; vi phạm về điều kiện con người: 12 cơ sở; vi phạm về chất lượng sản phẩm, thực phẩm: 30 cơ sở; vi phạm về điều kiện con người (không khám sức khỏe, không giấy xác nhận kiến thức ATTP) 85 cơ sở. Hình thức xử lý: nhắc nhở, viết cam kết.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Đã ban hành 79 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với 122 đối tượng vi phạm, trong đó có 1 Quyết định cảnh cáo,

với số tiền thu phạt là 43.275.000 đồng. Ban hành hành 22 Quyết định xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, thị trấn đối với người nghiện ma túy.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

+ Tổng số vụ vi phạm: 103 vụ.

+ Tổng số đối tượng bị xử phạt: 146 đối tượng.

Tình hình thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ Ban hành 146 quyết định.

+ Số quyết định đã thi hành 101.

+ Tổng số tiền phạt thu được: 256.775 triệu.

+ Số quyết định hoãn, miễn, giảm, bị cưỡng chế, bị khiếu kiện: không có.

+ Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu:

Không có.

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ là 22 đối tượng (01 nữ). Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính 22 đối tượng. Số lượng người chưa thành niên áp dụng biện pháp thay thế tại gia đình: Không có.

Tình hình tổ chức thi hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính: 14 đối tượng đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, thị trấn, 11 đối tượng đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (không có trường hợp được tạm đình chỉ, hoãn, miễn chấp hành quyết định hoặc miễn chấp hành thời gian còn lại).

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VPHC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

Đa số cán bộ được phân công thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính kiêm nhiệm, tuy được tập huấn nhưng chưa chuyên sâu do đó, trong tham mưu xử phạt hành chính và theo dõi công tác này còn lúng túng.

Một số trường hợp đối tượng bị xử phạt hành chính không chấp hành quyết định xử phạt (bỏ địa phương hoặc không có tiền nộp phạt, cố tình trốn tránh nghĩa vụ nộp phạt) gây ảnh hưởng đến việc thi hành quyết định xử phạt.

Tình hình thanh niên sử dụng trái phép ma túy bị xử phạt, hầu như tái phạm dẫn đến đề nghị lập hồ sơ đi cai nghiện bắt buộc (khó có khả năng tự cai nghiện mà còn lôi kéo thêm bạn bè).

2. Kiến nghị, đề xuất

Sở Tư pháp tham mưu tổ chức tập huấn chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính hàng năm. / *Nh*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ngành huyện (hệ Nhà nước);
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH_{nc}**



Nh
Nhan RaNi

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LÊU BÁO CÁO VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH(Kèm theo Báo cáo số **10**/BC-UBND ngày **15**/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú)

| STT | Biện pháp xử lý hành chính | Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị | | Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính | | Tổng số đối tượng chưa thành niên được áp dụng thay thế quản lý tại gia đình | | Tình hình tổ chức đề thi hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính | | | | | |
|-----|-----------------------------------|--|----------|---|----------|--|----------|---|---|---|--|---|----------|
| | | Nam | Nữ | Nam | Nữ | Nam | Nữ | Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định | Tổng số đối tượng tạm đình chỉ chấp hành quyết định | Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định | Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định | Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại | |
| 1 | Giáo dục tại xã, phường, thị trấn | 21 | 1 | 21 | 1 | 0 | 0 | 14 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Đưa vào trường giáo dưỡng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Đưa vào cơ sở giáo dục | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc | 13 | 1 | 13 | 1 | 0 | 0 | 11 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | 34 | 2 | 34 | 2 | 0 | 0 | 25 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày /01/2020 của UBND huyện Trà Cú)

| STT | Cơ quan, đơn vị ban hành quyết định xử phạt VPHC | Tổng số vụ vi phạm | | | Tổng số đối tượng bị xử phạt | | | | | | Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính | | | | | | |
|-----|--|-----------------------|---|---|------------------------------|--------------|-----------------------|--------------|--------------------|--|--|---------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|--|---|--|
| | | Số vụ bị xử phạt VPHC | Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự | Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên | Tổ chức | Nam | | Nữ | | Đổi tương khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng, dân cư) | Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính | Số quyết định đã thi hành | Số quyết định hoãn, miễn giảm | Số quyết định bị cưỡng chế thi hành | Số quyết định bị khiếu nại, khiếu kiện | Tổng số tiền phạt thu được (Triệu đồng) | Tổng số tiền thu được từ bản, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu |
| | | | | | | Dưới 18 tuổi | Từ đủ 18 tuổi trở lên | Dưới 18 tuổi | Đu 18 tuổi trở lên | | | | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) |
| 1 | UBND huyện Trà Cú | 24 | 0 | 0 | 01 | 0 | 18 | 0 | 5 | 0 | 24 | 24 | 0 | 0 | 0 | 213.5 | |
| 2 | UBND các xã, thị trấn | 79 | 04 | 0 | 0 | 03 | 94 | 01 | 09 | 01 | 122 | 77 | 0 | 0 | 0 | 42.275 | 0 |
| | Tổng cộng (1+2) | 103 | 04 | 0 | 01 | 03 | 112 | 01 | 14 | 01 | 146 | 101 | 0 | 0 | 0 | 256.775 | 0 |